

HỒI THỨ HAI MƯƠI MỐT

DƯỚI HUYỆT TỐI, QUÁCH-TÍNH
GẶP LẠI MAI-SIÊU-PHONG

Tuy Bao-tích-Nhược tìm lời thoái thác, nhưng không dấu nỡ Hoàng-nhan-Khang, vì y đã nghe rõ tiếng thồn thức và nói chuyện thắm thía bên trong rồi.

Hoàng-nhan-Khang hoài nghi chạy ra phía cửa sổ vô lên cánh cửa gọi lớn :

— Má ơi, mở cửa mau đi, con có việc gấp cần thưa với má bây giờ.

Bao-tích-Nhược vẫn chưa rời Thiệt-Tâm, chỉ đáp :

— Con về đi, sáng mai sẽ đến, mẹ mệt lắm không nói chuyện được lâu.

Thấy mẹ từ chối, Hoàng-nhan-Khang càng thêm nghi ngờ, lại kêu thêm :

— Má cho con vào nói khẽ một tý thôi, rồi con xin về ngay tức thì.

Dương-thiệt-Tâm đưa mắt nhìn vợ như gián tiếp, cho biết nó muốn vào cho kỳ được, không nên để kéo dài nữa.

Bao-tích-Nhược hiểu ý chông, buông hai tay ra Dương-thiệt-Tâm rón rén lại phía cửa sổ đưa tay khẽ mở định nháy ra sau vườn, nhưng Hoàng-nhan-Khang đã khóa kín từ bao giờ rồi. Đang lúc lúng

lúng, Bao-tích-Nhược đưa tay chỉ chiếc lờn trong góc nhà ngó ý bảo chổng tạm lánh vào đó.

Dương-thiệt-Tâm vừa gặp được vợ, muốn chia tay ngay, hèn thấy vợ chỉ thế cũng vui lòng, vội đến mở nắp nấp nhẩy tọt vào trong để tạm trú trong giây lát.

Không ngờ khi vừa đặt chân vào, Dương-thiệt-Tâm liền phải một người đang ngồi nấp trong ấy từ bao giờ. Quách-Tính vội vàng đứng dậy. Ba người nhìn nhau. Bao-tích-Nhược sợ quá rú lên một tiếng, lao đảo chực té.

Hoàng-nhan-Khang nghe tiếng mẹ rú hết hồn, d nh mình có gian tế lên vào bức vách, nếu vợ vào vận bức đưa vai lute mạnh vào cánh cửa một cái. Cửa bật chốt mở tung, Hoàng-nhan-Khang nhẩy vào.

Ngay lúc đó Quách-Tính nắm tay Thiệt-Tâm vội lúi vào hòm dấy nấp lại. Hai chú cháu ôm nhau ngồi nín thở, tai lắng nghe chờ đợi.

Bao-Tích-Nhược bước ra đón con.

Hoàng-nhan-Khang thấy mẹ mặt mày ủ rũ, trên má còn in ngón lệ, đã có ý nghi ngờ, hèn đưa mắt nhìn khắp phòng không thấy bóng ai hết. Chàng quay lại hỏi mẹ :

— Má, có chuyện gì thế ? Sao má lại khóc hồ má ?

Bao-Tích-Nhược lấy lại bình tĩnh, nghiêm giọng nói :

— Có gì đâu mà hỏi. Má mệt quá, tâm hồn bất định nói mẹ sáng đó con à.

Nói xong bà bước lại ngồi trên sập.

Hoàng-nhan-Khang vội vàng chạy lại bên cạnh, ôm lưng mẹ, cảm động nói với một giọng run run :

— Má đau buồn, có lẽ vì con làm bậy khi chiều 1 Xin má yên tâm. Con xin hứa từ nay không dám tái phạm để phiền lòng má. Má tha lỗi cho con, đừng buồn nữa.

Bao-Tích-Nhược thở dài, rưng rưng nước mắt bảo con :

— Thôi con về đi, để má ngủ kéo quá mệt rồi. Đêm cũng đã quá khuya.

Nhưng Hoàng-nhan-Khang vẫn chưa chịu đi, hỏi thêm :

— Có kẻ nào nấp trong phòng này không má ?

Bao Thị giật mình hỏi :

— Sao con lại hỏi thế ?

Hoàng-nhan-Khang cúi lạy mẹ thưa :

— Con hỏi chừng vậy, vì hiện nay có nhiều gian tế đang lên vào Vương-Phủ muốn hành thích Vương-phụ, cần phải đề phòng cẩn mật.

Bao-Tích-Nhược yên chí, giữ lại về bình thường, bảo con :

— Đã có quân lính tuần phòng, con khỏi bận tâm lo nghĩ nữa, thôi về ngủ đi con.

Hoàng-nhan-Khang vui vẻ chấp tay thưa :

— Thưa má, con xin về ngay. Đã có nhiều vệ binh đi tuần phòng suốt đêm rồi. Xin má cứ yên nghĩ, con không khuấy rầy má nữa đâu.

Nói xong Hoàng-nhan-Khang cúi đầu lạy mẹ, chúc mẹ ngủ yên rồi quay ra toan về phủ.

Thỉnh linh Hoàng-nhan-Khang đưa mắt nhìn vào chiếc hòm đặt bên chái phía Đông vì chợt thấy có một vật áo đàn ông thò ra ngoài nên đem lòng ngờ vực.

Hoàng-Nhan-Khang vốn một thanh niên lanh lẹ quyền biến vô cùng. Tuy trong bụng đã nghi ngờ sâu sắc nhưng vì nể mẹ chưa dám bạo động, cố giữ nét mặt bình thản như thường. Chàng rảo bước trở lại ngồi trên một cái ghế bên cạnh mẹ, rót một tách trà ra uống rồi suy nghĩ :

— Trong hòm này nhất định có người ngồi ẩn, nhưng không rõ mẹ ta có biết hay chưa.

Hoàng-Nhan-Khang cố uống trà chần chờ thật lâu để suy nghĩ mưu kế hành động. Chập sau, chàng đứng dậy thưa với Bao Thị :

— Má, hôm nay con biểu điếm mấy đường thương má xem, có hài lòng không má ?

Bao thị nghiêm giọng bảo con :

— Con không nên ý thế con vua mà hiệp đáp lương dân như thế nữa.

Hoàng-Nhan-Khang đáp :

— Dạ con đâu có muốn thế. Nhưng vì thùng tràu nước nó muốn dùng binh khí quyền cước với con thì con phải đáp lại cho đúng lẽ mà thôi.

Nhân dịp ấy, Hoàng-Nhan-Khang bước lại vách tường cầm lấy ngọn thương, đâm thủng một nhát. Mũi thương đâm mạnh vào không khí, gió lộng lên làm tung bay mấy sợi tơ hồng kói gần lưới, xoè lên như lông cò gà chọi, rồi xoay tròn một vòng, và xuất luôn tư thế

« Rõng bay phụng múa » vung mũi thương đâm thẳng vào chiếc tường bên trong có Quách-Tĩnh và Dương-Thiết-Tâm đang ẩn nấp.

Hai người ôm nhau ngồi trong hòm theo dõi câu chuyện giữa hai mẹ con, đang hỏi hỏi lo lắng, thỉnh thoảng Hoàng-nhan-Khang múa thương đâm thẳng vào phía mình thì cũng không biết làm sao đánh nhảm mắt chờ chết mà thôi.

Bao Thị theo dõi cử chỉ của con, đến khi thấy hân múa thương đâm thẳng vào chiếc hòm định kết liễu tánh mạng hai người thì sợ quá vội rú lên một tiếng kinh hãi ngã quay ra giường nằm lạng lạng.

Thấy mẹ như vậy, Hoàng-nhan-Khang vội thu thương không dám nữa và nghĩ bụng :

— Như vậy là mẹ ta đã biết rõ trong hòm này có người nấp, vì vậy nên mới sợ hãi chết điếng như vậy.

Hoàng-nhan-Khang chống ngọn thương vào tường, chạy lại đỡ mẹ dậy, nhưng hai mắt đăm đăm nhìn vào chiếc hòm ấy.

Một lúc sau, Bao-tích-Nhược lần lần tỉnh dậy, đưa mắt nhìn vào cái hòm gỗ thấy không hề gì nên cũng yên tâm, nhưng thỉnh thoảng lại giật mình run lên bần bật.

Hoàng-nhan-Khang thấy thái độ của mẹ như vậy rất bất bình nên vội hỏi :

— Thưa má, con có phải là con ruột của má hay không má ? Bao-Thị ngạc nhiên nhìn sững mặt con rồi đáp :

— Tại sao con hỏi lạ vậy. Nếu không phải con mẹ thì là con ai bây giờ.

Hoàng-nhan-Khang đáp :

— Nếu con ruột của má, tại sao má nỡ giấu con nhiều việc rất trọng đại ?

Thấy Hoàng-nhan-Khang hỏi câu ấy, Bao-Thị cúi đầu suy nghĩ :

— Hôm nay thế nào cũng phải cho con nó biết sự thật để cha con gặp nhau cho rồi. Sau đó ta sẽ tự xử lý mình. Chàng kẻ chấp kinh hay quyền biến gì, ta đã tự thấy mình là gái như thất tiết với chồng, không còn mặt mũi nào nhìn chồng, thấy con nữa. Kiếp này như thế cũng là xong, xin chờ kiếp khác vậy.

Vừa thoáng qua ý nghĩ ấy, tâm tư xúc động, nước mắt trào ra, bà ôm mặt khóc nức nở.

Hoàng-nhan-Khang thấy mẹ đau thương cảm xúc như vậy thì

bối rối vô cùng, lòng lo âu xao xuyến chưa biết tính sao cho phải; bỗng thấy Bao-Thị nước nở nói qua dòng nước mắt :

— Con, con hãy ngồi xuống đây để mẹ nói câu chuyện này.

Hoàng-nhan-Khang riu riu nghe lời, bước lại cầm lấy cây thương rồi ghé ngồi bên cạnh mẹ.

Đề mở câu chuyện, Bao-Thị hỏi con :

— Khang con ! Đọc 4 chữ trên ngọn thương con có hiểu ý nghĩa nó không ?

Hoàng-nhan-Khang đáp liền :

— Con đã nhiều lần hỏi nhưng chưa được mẹ cho biết. Thiết-Tâm, Dương-Thị là ai,

Bao-Thị càng thôn thức nhiều hơn nữa rồi nước nở nói :

— Hôm nay mẹ sắp cho con biết đây.

Thấy mẹ quá bi lụy, nước mắt ràn rụa, Hoàng-nhan-Khang vội rút ra một chiếc khăn mỏng lau nước mắt cho mẹ.

Dương-thiết-Tâm ngồi trong hòm lẩm tại nheo mắt dòm ra theo dõi câu chuyện hai mẹ con, bất giác cảm thấy niềm cay chua xâm chiếm cõi lòng, chưa chát nghĩ :

« Ngày nay nàng là một Vương-Phi giàu sang tốt đỉnh, lẽ đâu nàng chịu rời cái cảnh này để theo mình một kẻ tay trắng túi không, vô gia cư, rày đây mai đó.

Nếu bây giờ đem tiết lộ hành-tung gốc tích mình cho con biết, nó ham chức vị Đông cung điện hạ, sung sướng quen rồi, khi nào chịu công nhận, Như thế cô khác nào nàng gián tiếp xúi giục con giết hại mình sao ? »

Bỗng nghe Bao-Thị kể :

— Cây thương này xuất xứ từ Ngưu-gia-thôn, thuộc phủ Lâm-an, tỉnh Giang-Nam, tận kẻ kinh-sư nhà Tống đường cách xa ngàn dặm, nhưng mẹ đã cho người vượt suối băng ngàn đi lấy mang về tận đây đó con ạ.

Ngày chiếc cây cũ, cái hòm xưa, bao nhiêu giường, ván, bàn ghế, từ chiếc phên, cánh cửa của gian nhà nay cũng đều là những kỷ vật từ Ngưu-gia-trang đem về tất cả.

Hoàng-nhan-Khang ngạc nhiên nói :

— Má cô nói ra con mới được hiểu ? Nhưng con lạ một điều là một người như má mà lại chịu ở như một nơi nghèo đói quý giá

cho xứng với địa vị Vương-Phi, chứ cứ chịu cái cảnh này mãi hay sao ?

Bao-Thị lững thững một chập rồi nghiêm nghị bảo con :

— Con ơi, con đừng tưởng quê như mẹ là nghèo hèn đâu nhé.

Đối với mẹ, bao nhiêu kỷ vật này quý hơn cả vàng ngọc, điện ngọc, và cuộc sống thốn đã thanh đạm hơn cả chức vị Vương-Phi.

Vàng ngọc làm gì, xe ngựa má chi. Quê hương mẹ nhà tranh vách đất nhưng tất cả mảnh lòng vàng. Nơi đây cung vua, điện ngọc nhưng không đem lại mây may hạnh phúc.

Con ơi, biết chừng nào con của mẹ biết vì mẹ, biết nghĩ đến người cha đã khổ sở vì mẹ con mình, mà theo cha mẹ trở về ở túp lều tranh trong quê xưa làng cũ ấy.

Lúc bấy giờ Dương-Thiết-Tâm mới hiểu được lòng vợ quý. Nhưng tiếp theo đó tiếng cười đôn tan của Hoàng-nhan-Khang đáp lại :

— Má, sao má nói lạ thế ! Cha con đời nào chịu theo mẹ con mình về quê ấy được.

Bao-Thị biết con mình không chịu suy nghĩ nên đã hiểu lầm, nên thờ dài nói tiếp :

— Thương thay cho cha con. Vì mẹ con ta đã suốt 18 năm trời say đau khổ, đi khắp bốn phương, giang hồ trời nổi, thì mà ngày nay nhờ hoàng thiên phù hộ đã cùng có mặt tại đây. Không biết cha con có hiểu thấu bao nhiêu nỗi niềm chua cay đau đớn của mẹ hay không ?

Hoàng-nhan-Khang giật mình, trợn mắt, nghiêng rặng hỏi mẹ :

— Má nói cái gì lạ vậy ? Con chẳng hiểu tý gì hết !

Bao-Thị-Nhược nhìn con từ tốn hỏi :

— Con con có biết cha đẻ của con là ai không ?

Hoàng-nhan-Khang đáp ngay không chút do dự :

— Cha con hiện nay là ngự đệ của đương kim Thiên-tử, chức tể tướng Triệu-Vương. Câu chuyện số số như một với một là hải, tại sao má lại còn hỏi vặn con nữa.

Bao-Thị-Nhược trợn mắt phượng, ngồi dậy ôm chặt lấy ngọn thương sứt sùi nói :

— Con ơi, con đã lầm rồi. Cha con tức là người đang mang tên họ cô khác trên ngọn thương này. Người ấy là Dương-Thiết-Tâm đó.

Hoàng-nhan-Khang vụt đứng thẳng người dậy, đôi mày dựng ngược, mồm há hốc, nhìn mẹ sững sờ, rồi kêu lớn :

— Má ơi, má đã sáng sủa rồi! Má đau yếu nên suy nghĩ vẩn vơ, nói năng hồ đồ quá. Để con gọi ngự y vào săn sóc cho má nhé.

Bao Thị khóc như mưa và nói lớn:

— Mẹ cố đau ốm gì đâu! Tâm thần mẹ rất sáng suốt có hơn mẹ tỳ nào đâu mà con bảo bị rối loạn. Cha con đâu phải người nước Kim như con tưởng, không phải đâu. Con vốn là người Hán. Họ con không phải là Hoàng-Nhan mà là họ Dương. Tên thật của con là Dương-Khang đó con ạ.

Quách-Tĩnh ngồi thu hình núp trong hòm bên cạnh Dương-thiết-Tâm, nghe Vương Thị báo Tiều-vương. Hoàng-nhan-Khang là Dương-Khang, thấy cái tên sao quen thuộc quá. Hắn nhớ đến tên Dương-Khang khác trên cán dao Trúy thủ ngày trước rồi. Tiếc thay con dao Trúy thủ ngày trước đây 10 năm mình đã dùng đâm lút của vào bụng Trần-huyền-Phong rồi để mãi trong đó cho Mai-siêu-Phong lấy đi mất rồi. Nếu bây giờ còn đây sẽ đem ra làm chứng thì hay biết chừng nào.

Hoàng-nhan-Khang nghe mẹ nói như vậy bàng hoàng cả người, không còn muốn nghe tiếp nữa, trong bụng vừa phân vân vừa bực tức, bèn đứng dậy nói:

— Để con đi mời cha tới đây.

Bao-tích-Nhược nắm tay con lại nói:

— Căn gì đi tìm đâu xa. Cha con hiện đang ở đây rồi.

Nói rồi bà bước lại chiếc hòm gỗ, mở tung nắp ra, thò tay kéo Dương-thiết-Tâm đứng dậy.

Vừa trong thấy mặt Thiết-Tâm, Hoàng-nhan-Khang quát lớn:

— Tưởng ai tẻ ra là mi!

Nói xong Hoàng-nhan-Khang lùi ra sau một bước, chụp lấy ngọn thương, rồi hùng hổ xông lại, múa luôn theo thế « Triều-thiên như trạ hương » đâm vút mũi thương thẳng vào cổ họng Thiết-Tâm.

Bao-Thị hoảng hốt la thất thanh:

— Cha để con đây! Giờ phút này mà con chưa tin lời mẹ hay sao?

Nói xong Bao-Thị đập đầu vào tường nghe « bịch » một tiếng rồi ngã luôn ra đấy.

Hoàng-nhan-Khang thất kinh hồn vía, thu thương chạy lại cúi

xuong nhìn mẹ. Thấy trán Bao-Thị máu chảy ròng ròng hơi thở thoi thóp chưa biết sống chết ra sao.

Mặc dầu là tay thông minh tháo vát, lanh lợi vô song, nhưng gặp hoàn cảnh gay cấn quá ư đột ngột, Hoàng-nhan-Khang chẳng biết xử trí ra sao, đành bỏ tay đứng nhẵn.

Dương-thiết-Tâm lập tức cúi xuống ôm lấy vợ, phi thân phóng người ra khỏi cửa chạy luôn.

Hoàng-nhan-Khang dậm chân gỗ theo quát rồi rít.

— Bỏ xuống mau. Bỏ xuống mau lập tức.

Rồi chụp lấy ngọn thương, Hoàng-nhan-Khang rảo bước đuổi theo dạng thế « cò nhạn xuất quân », múa thương đâm mạnh vào lưng Thiết-Tâm, lẹ hơn tên bắn, dững mảnh phu thường.

Dương-thiết-Tâm đang bồng Bao-Thị vừa ra khỏi cửa, bỗng nghe gió rít đằng sau lưng tới, vội vàng trở sang một bên, vòng cánh tay trái sau lưng tóm được cả mũi thương tức thời.

Trong lúc nguy cấp, Dương-thiết-Tâm đã áp dụng thế « Hồi mã thương » là ngón võ tinh diệu nhất và bí truyền của Dương-gia Thương pháp. Chính thế võ này đã khiến cho gia đình họ Dương nổi danh thiên hạ về thương pháp, vô địch đã mấy đời rồi.

Đấy cũng chỉ mới một nửa cái bắt tay trong đệ tam hiệu của bài ấy mà thôi.

Dương-thiết-Tâm dùng tay trái bắt ngọn thương, nhưng tay mặt vẫn bồng Bao Thị, quay mặt lại hét lớn:

— Ngón thương này là môn tuyệt kỹ của gia đình ta, chỉ dạy cho trai không truyền cho gái. Vì vậy sư phụ mi không thể nào biết được để dạy cho mi. Khôn hơn thì rút đi, đuổi theo vô ích con ạ!

Nguyên sư phụ Hoàng-nhan-Khang là Trương-Xuân-Tử Khuru-Xử-Cơ mặc dầu là một tay võ công siêu đẳng, nhưng về thương pháp ít chú trọng đến, chỉ nghiệp cứu qua loa để dạy cho trò. Ngoài những ngón tuyệt kỹ bí truyền của giòng họ Dương như « Hồi mã thương » thì không hề dạy đến. Hơn nữa, Khuru-Xử-Cơ chỉ cốt ý dạy một ít bản về thương pháp cho Khang am hiểu môn võ khí gia truyền mà thôi. Sau này, là rặng về cõi, thế nào hẳn cũng sẽ được học lại tỳ mỷ những môn bí quyết của giòng họ mình.

Vì lẽ ấy nên Hoàng-nhan-Khang cố hết sức không dám được ngọn thương.

Hai cha con mỗi người nắm một đầu giàng co mãi.
Ngọn thương tuy bằng sắt nhưng vì dễ không lâu ngày,
mấy mươi năm qua không dùng đến nên đã sét hết, không chịu
sức kéo của đôi bên, bị gãy ra làm hai khúc, cha giữ mũi, con
cán.

Quách-Tĩnh phi thân nhảy đến chỉ mặt Hoàng-nhan-Khang
mắng :

— Mày quả loài súc vật, thấy cha đã không nhìn còn muốn
tay sắt hại.

Hoàng-nhan-Khang quay đầu lại, chẳng biết nói sao, cấp
thương vào nách, trảm ngấm suy nghĩ.

Thừa-lúc sơ hở ấy, Dương-Thiết-Tâm bằng Bao-thị chạy
ra ngoài.

Mục-niệm-Từ, con gái Thiết-Tâm đứng nấp chờ ngoài cửa, thấy
phụ thân bằng mẹ chạy ra vội vàng đến tiếp tay rồi cả hai đem đi
Bao-thị vượt khỏi tường thành tẩu thoát.

Quách-Tĩnh đứng chặn. Hoàng-nhan-Khang, thấy công việc
yếu đuối không dám đề chậm trễ, cũng phi thân chạy ra cửa,
vượt thành ra ngoài đề cùng đuổi theo Thiết-Tâm, bằng đầu
trong bóng tối âm u một luồng gió mạnh thổi tạt vào mặt, nhưng
làn da cảm thấy rất rạt như phồng lửa.

Quách-Tĩnh chưa định thân, bỗng có tiếng quát lớn :

— Oát con chạy đường nào cho khỏi, ta đứng chờ mi ở đây
lâu lắm rồi.

Quách-Tĩnh nhìn lại người ấy là Sâm-Tiên Lão - Qu
Lương-Tử Ông.



Nhắc lại Hoàng-Dung nghe bọn Bành-Liêu-Hồ gọi mình
môn đệ của Hắc-Phong-Song-Sát thì cười lớn đáp :

— Biết sợ chưa? Thôi chịu thua cho rồi để ta đi có việc cần.

Nói xong, nàng phi thân định nhảy đi, nhưng Bành-Liêu-Hồ
tung mình nhẹ như gió chắn ngang trước mặt, quát to :

— Ủ, ta nê mi là môn hạ của Hắc-Phong-Song-Sát, chẳng đáng
hại mi thật đấy, nhưng ta hỏi mi, Sư phụ mi sai mi đến đây có mục
đích gì? Nói mau.

Thấy không còn lối đi nữa, Hoàng-Dung đành phải đứng lại
nhưng nàng không đáp thẳng vào câu hỏi mà trách móc một
việc khác :

— Lúc này ông có hẹn với tôi nếu giao đầu mười đòn mà không
nhận ra được môn phái tôi thì sẽ để tôi được tự do về. Thật tôi
không ngờ ông là một trang nam tử, mang tiếng hào kiệt trong võ
tâm mà đi nuốt lời gạt một đóa con gái. Thật quả không bằng
đứa con nít.

Bành-Liêu-Hồ trợn mắt sùng sộ hỏi :

— Ngón đờ cuối cùng của mi là « Linh-quy-bộ » rõ ràng là của
vợ chồng Hắc-Phong-Song-Sát rồi chứ còn chơi cái gì nữa mà giả mồm.

Hoàng-Dung cười sáng sủa đáp :

— Trời ơi, thật từ nhỏ đến lớn tôi có biết mặt mày của Hắc-
Phong-Song-Sát là ai đâu. Hơn nữa bản lĩnh của họ quả tầm thường
làm sao có thể gọi là sư phụ tôi được.

Bành-Liêu-Hồ trở mặt hỏi :

— Ôi chà, mi dám bảo vợ chồng Hắc-Phong-Song-Sát là tầm
thường hay sao?

Hoàng-Dung đáp :

— Tôi tuy không quen biết với vợ chồng Hắc-Phong-Song-Sát
nhưng cũng từng nghe thiên hạ đồn rằng, cặp này chuyên làm điều
ác đức, trên lừa thầy, dưới phản bạn. Gặp ai cũng giết, không có
chút lương tâm. Như thế đâu đáng hạng người đáng kể. Nếu chi cần
cứ vào một thế võ bí truyền của tôi mà Bành-trại-chủ đã vô tình hay
cố ý gán cho ta là môn hạ của cặp vợ chồng xấu xa tàn tệ đó thì
quả là nông nổi và lầm lạc quá lớn.

Tất cả các quan khách lúc đầu cũng-tương là Hoàng-Dung tìm
cách cãi bướng để lình phản phái. Nhưng qua những lời biện bạch
của nàng thì quả là chí lý. Hơn nữa không lẽ nào một người đệ tử,
đầu thiếu tư cách đến đâu, cũng không đến nỗi đi hạch tội thầy
mình như thế được.

Bành-liêu-Hồ bèn nép mình qua một bên rồi ôn tồn nói :

— Tiểu cô nương ! Quả nhiên Bành-liêu-Hồ này đã chịu thua
và hết sức thân phục. Nhưng nếu tiểu cô nương vui lòng cho Bành
này được quý biết rõ tánh danh thì không có gì quý báu cho bằng.

Hoàng-Dung tươi mặt lên rồi cúi đầu, đôi giọng từ tốn lễ phép
đáp lại :

— Dạ, cháu đầu dám nhận chức Tiểu cô nương của Bành-Trại-
chủ tặng cho. Cháu được cha mẹ gọi tên Dung từ thuở còn nhỏ

Bánh-liều-Hồ hỏi thêm :

— Dạ, cảm ơn Cô nương, nhưng còn họ nữa, xin cho lâu luôn.

Hoàng-Dung cười hi hi đáp qua đôi :

— Ô, họ thì cháu quên mất rồi. Mà hình như cháu không họ.

Lúc bảy giờ trong tất cả các quan khách chỉ trừ hai người Đại thủ Ấn Linh-Trí-Thượng-Nhân và Bạch-Đà-Sơn-Chúa Dương Công tử chưa thú sức cùng Hoàng-Dung, còn bao nhiêu người khác đều bị thua hết rồi.

Linh-Trí-Thượng-Nhân tuy là tay võ công thượng thừa nhưng vì đã bị trọng thương, tứ chi bất động chỉ ngồi yên một chỗ mà xem. Chỉ còn một mình Âu-Dương Công Tử, ai nấy đều nhìn chăm chú vào chàng ngụ ý thúc đẩy ra thử sức nổi.

Âu-Dương Công-Tử hiểu ý khoan thoai bước đến trước Hoàng-Dung, tay phe phẩy chiếc quạt nói :

— Tại hạ ở xứ lạ phương xa, tài hiển sức mọn, xin Cô nương vui lòng chỉ giáo cho vài hợp để mở rộng kiến thức đôi chút.

Hoàng-Dung đưa mắt nhìn anh chàng ăn mặc toàn đồ trắng xem bộ điệu trai, ăn nói huệ dạng thì bỗng nghĩ đến câu chuyện xưa nên hỏi lại :

— Có phải các cô con gái mặt đỏ trắng, cười lạc đà, cùng môn phái với ngài phải chăng ?

Nguyên Âu Dương Công tử tuy võ nghệ trùm đời, hào phong nhả, chúa tể của dãy núi Bạch-Đà, nhưng cái tánh háo sảng quá độ. Hình như cái tánh này đã thành một cố tật, cho nên chuyên sai người đi lùa bắt tất cả những mỹ nhân trong các vùng lân cận để đem về thỏa mãn rồi nhận làm ái thiếp.

Ngoài việc dùng họ làm nàng hầu, sớm hôm hầu hạ dưới chiếu bên giường, Âu-Dương Công-tử thường để một ít thì giờ nhân dạy họ ít ngón cầm quyền, võ thuật. Rồi cứ mỗi ngày đoàn ái thiếp có ba chương trình rõ rệt, cứ buổi sáng tập võ, buổi chiều luyện võ, ban đêm làm vợ !

Vì vậy cho nên tất cả giai nhân mỹ nữ dưới trướng của hắn đều là ái thiếp kim cá để từ nữa.

Nhân dịp được Triệu Vương-Gia Hoàng-nhan-Liệt nghe danh

mới cho người mang lễ vật đến tận Bạch-Đà sơn ăn chén mời mọc và kính đề bàn việc quốc sự.

Âu-Dương Công-tử ra đón cô mang theo cả đoàn thể thiếp để ngày đêm hầu hạ giải trí và lúc cần dùng sẽ là những tay tài trung thành, đặc lực.

Lúc đi đường, Âu-Dương Công-tử buộc bọn thể thiếp sự cải dạng nam trang, ăn mặc toàn đồ trắng, cười lạc đà trắng, để che mắt thiên hạ.

Vì cô thiếp quá đông, nếu công đi một lần bất tiện nên hắn đã chia thành từng toán một đi cách nhau ra. Sở dĩ các cô sợ thấy anh hiền võ nghệ cho nên đầu đường xa cũng không ngại xảy ra điều gì rất rồi.

Vì vậy có một đoàn 8 cô tính cờ vào tiệm ăn gặp Quách-Tĩnh cùng các sư phụ là Giảng-Nam Lạc-Quái cũng đang ở đó. Nhân lúc sư phụ Quách-Tĩnh giải thích về giống ngựa thần « Hãn huyết hảo cầu » của trẻ mình khi thấy nó ra mồ hôi đỏ tươi như huyết, thì các cô muốn tìm cách chiếm đoạt con ngựa quý hiếm có nhất trên gian này để làm quà Sơn-Chúa, trước tầng công sau được nhờ ơn mưa móc. Nhưng rủi cho 8 cô, đã hai lần cố tìm cách trộm thân mã thấy đều thất bại.

Âu-Dương Công-Tử tự hào là kẻ nhiều vợ đẹp nhất trên đời đầu các vị vua chúa cũng không hơn nổi.

Nhưng hôm nay Âu-Dương Công-tử lại gặp Hoàng-Dung. Thấy diện mạo của nàng hết sức mỹ lệ, nhan sắc xinh tươi không kém hàng nga trên nguyệt điện, dáng điệu tuy mảnh dẻ thoát tha, nhưng oai nghi võ dũng, quý nhất là vẻ mặt lúc nào cũng ngậy thơ yêu đời, càng trông càng cảm, càng ngắm càng say. Thấy Hoàng-Dung rồi, Âu-Dương Công-Tử như kẻ mất hồn, như si như ngốc. Chàng đem so sánh các ái thiếp của mình cùng Hoàng-Dung thì không khác nào chim phượng với bầy gà, các cô không ai bằng cái gót của nàng.

Như người ngọc chưa kịp nói đã được nàng hỏi trước, Âu-Dương Công-Tử thấy sung sướng nhìn người vì cho là người đẹp đã để ý đến mình từ lâu.

Đối với Âu-Dương Công-tử thì mỗi khi được mỹ nhân chất vấn hay mắng cho thì là một điều vinh dự nhất.

Trong lúc mừng rỡ như mơ cờ trong bụng, lòng tưởng chẳng biết nên trả lời làm sao cho xứng đáng thì Hoàng-Dung ăn chén hỏi như rót mật vào tai :

— Tôi đang cần vợ, nhưng gặp mấy vị này cần mỗi. Dám mong

được Công-tử giúp đỡ một phen. Chẳng biết có vui lòng hay

Âu-Dương Công-tử cười lớn đáp :

— Có khó gì đâu. Cô nương cứ bái tạ làm sư phụ, rồi viên theo ta thì việc gì cũng giải quyết được hết.

Hoàng-Dung giả bộ ngây ngô hỏi lại :

— Ngay một chuyện bảo ta gọi mi là sư phụ đã rồi, huống chi còn bảo ta phải theo thầy vĩnh viễn mới là. Ai đời có thứ đồ đệ gì mà bám đuôi sư phụ như thế hả.

Âu-Dương Công-tử hôn hờ đáp :

— Đệ tử của ta khác hẳn với đệ tử các môn khác. Chỉ cần gái đẹp cả, tám nàng mà cô nương vừa gặp là một nhóm trọn vẹn đệ tử của ta cả đấy.

Nếu cô nương cần gặp mặt, ta chỉ gọi một tiếng, họ sẽ ra diện ngay tức thì.

Hoàng-Dung blu môi, cười ngọt ngào nói đùa :

— Việc này sao khó tin quá.

Âu-Dương Công-tử không nói nữa, chỉ vỗ tay quát lên tức thì các cửa mở tung, hàng đoàn mỹ nữ, cao có thấp có, mũ đủ cỡ, đủ mặt, ai nấy đều mặc toàn bạch y, gót sen nhẹ thoang thoang, chạy ra như bướm vờn hoa, đứng sập hàng sau lưng Âu-Dương Công-tử.

Thì ra mặc dầu vào đây dự tiệc, nhưng Âu-Dương Công-tử vẫn cho cả đoàn mỹ nữ ái thiếp này ứng trực xung quanh để khi cần gọi đến thì vào ngay tức khắc.

Nhìn cả đoàn mỹ nữ chạy vào, cô nào cũng đẹp để xiết như mộng, các quan khách vừa ngạc nhiên vừa thích thú. Bành-liêu-Hồ, một khách hào ngạo không kém chi ai. Lão ta nhìn từng cô, hết nhìn cô này, liếc qua cô khác, cô nào cũng đẹp cả. Lòng lão ngây ngất sững sờ, thắm ước mơ được như Âu-Dương Công-tử cho thỏa chí một phen.

Nguyên Hoàng-Dung muốn Âu-Dương Công-tử gọi các thiếp đồ đệ ra đây không phải vì tánh hiếu kỳ mà do một lý do khác. Nhân thấy Âu-Dương Công-tử có vẻ mê say đắm đuối đến cực độ, nàng muốn lừa chàng cho kéo cả bầy bộ hạ ra ngoài nhân lúc đông người đi lại lộn xộn sẽ thừa dịp chuồn đi.

Thâm ý của nàng như vậy chứ đâu có nặng xem thứ bà con này làm chi.

Nhưng mặc dầu Hoàng-Dung có làm mưu cơ cũng không dễ gì qua được anh chàng Công-tử đa tình hảo sắc nhưng ranh mãnh hia được. Sau khi bầy nữ đệ tử kéo vào đông đủ, các cửa ngách vừa đóng lại, Âu-Dương Công-tử đi ngang nhiên trún thủ ngay cửa giữa tay phe phẩy cây quạt lông, mắt dăm dăm nhìn như muốn dán vào mình Hoàng-Dung. Xem bộ tịch chàng ta không khác nào một con dê xồm đứng giữ trước cửa chuồng nhốt dê dê cái.

Âu-Dương Công-tử hiu hiu tự đắc uốn ngược ngó Hoàng-Dung, ngụ ý muốn tỏ ra chỉ có ta đủ bản lĩnh và đủ tư cách làm chủ bao nhiêu mỹ nhân ấy.

Hoàng-Dung thấy mưu kế của mình không xong bèn chuyển sang cách nài hường vẻ, phía Âu-Dương Công-tử nói rằng :

— Nếu quả Công-tử có đầy đủ bản lĩnh, dù ta có bái nhận làm sư phụ cũng không hề chi. Nhưng ta chỉ ngại gặp kẻ nói khoác lác, nói nhiều làm ỉt, tài nghệ không được bao nhiêu, làm trò cười cho chư vị quan khách thì thật là bất tiện.

Âu-Dương Công-tử hỏi :

— Ý cô nương muốn cùng ta thì võ chứ gì ?

Hoàng-Dung gạt đầu đáp :

— Phải.

Âu-Dương Công-tử cười ha hả rồi đứng nguyên chỗ cũ, đưa tay vẫy nàng bảo :

— Nếu cô nương muốn tỷ thí xin cứ lại đây và xin tự tiện. Ta hứa không bao giờ mạnh tay xúc phạm đến người đẹp đâu mà lo.

Hoàng-Dung nhân dịp ấy, nghiêm mặt hỏi lại :

— Sao Công-tử hứa không đánh lại ta sao ? Nếu như vậy thì Công-tử làm sao đương cự nổi ? Nói thật hay đùa đấy !

Âu-Dương Công-tử vênh mặt đáp :

— Ta đã hứa là giữ đúng lời, cô nương cứ đánh tới tã cứ. Ta không bao giờ đánh trả đâu.

Toàn thể quan khách đều hết sức ngạc nhiên và lo ngại cho anh chàng quý tự phụ. Muốn chấp nòng đánh mà không đánh trả lại thì tài nghệ của chàng ỉt ra cũng phải giới gấp 10 lần mới được.

Âu-Dương Công-tử đưa cho nàng một cái dây ra dấu bảo cột tay mình lại.

Hoàng-Dung nhện lấy dây, giết giết mấy cái xem thì chân tôi cười đến bên Âu-Dương Công-tử, trối cả tay y ra phía sau, đoạn nàng nói :

— Phen này thử xem ai tài ai giỏi đấy nhé.

Thấy Hoàng-Dung trối mình xong, Âu-Dương Công-tử bèn nhón lên ngón chân trái, đan chân phải tới trước độ 3 thước quay tít một vòng, thì ngón chân cái đã vạch xong trên bề mặt một vòng tròn, sâu độ nửa tấc, đường kính gần 6 thước.

Thi thố môn này, Âu-Dương Công-tử đã làm bao nhiêu chứng kiến được công phu tuyệt diệu của mình. Ai nấy đều thần phục.

Rồi Âu-Dương Công-tử bước vào trong vòng phân bua :

— Nếu ai té ra ngoài vòng, người ấy phải thua cuộc.

Hoàng-Dung mheo mắt, vừa cười hỏi lại :

— Nếu cả hai đều lọt hết ra ngoài vòng thì sao ?

Âu-Dương Công-tử đáp, liều không chút do dự :

— Nếu cả hai cùng ra ngoài vòng thì ta xin chịu thua.

Hoàng-Dung còn nhắc lại lần nữa :

— Nếu Công-tử thua xin phải để ta ra về tự do, đừng để chặn lại nữa phiền phức lắm nhé !

Âu-Dương Công-tử cười ha hả đáp rằng :

— Việc ấy khỏi cần nhắc nữa. Công-tử đã nói không nuốt lời. Nhưng nếu rùi cô nương bị ta đánh bật ra ngoài thì phải nhớ lời theo ta làm để từ suốt đời đấy nhé. Lời nói đã có các vị tiền bối làm chứng cho.

Hoàng-Dung quả quyết đáp :

— Được, xin giữ đúng lời cam kết.

Nói vừa dứt lời Hoàng-Dung nhảy vào giữa vòng chân chằm đất đã vung quyền theo thế « gió lay cành liễu » và đi mặt theo thế « Sao lặn giữa trời » một bên nặng một một thể cương một thể nhu, cùng tấn công một lượt vô cùng.

Âu-Dương Công-tử hai tay bị trối, thấy Hoàng-Dung tấn công luôn hai thế ác liệt vội lách mình né tránh, nhưng của Hoàng-Dung đều đánh trúng bả vai của Âu-Dương công.

Hai quyền tung ra rất mạnh, chạm vai Âu-Dương Công-tử đối lại. Hoàng-Dung cảm thấy tê tái và đau rần cả mà sắc diện của Âu-Dương Công-tử vẫn thản nhiên như

ngựa vào đầu cũi. Nàng thất kinh không ngờ nội công của y thâm hậu dường ấy ! Nàng nghĩ :

— Y đã ý nội công cao cường, cho ta trối tay lại, không thêm tránh đỡ, chỉ dùng sức chịu đòn cũng thừa sức thắng được mình rồi.

Tức thì Hoàng-Dung bậm môi, vận dụng toàn lực vào cánh tay mặt dính ra một đôn hết sức mạnh vào lưng Âu-Dương Công-tử. Nhưng nàng đánh càng mạnh bao nhiêu thì sức phản ứng của lưng y càng mạnh hơn bấy nhiêu. Nàng cảm thấy đau buốt cả bàn tay ; hai chân lảo đảo đứng không nổi nữa, lần luôn ra ngoài vòng. Nếu cứ theo lời định trước thì nàng đã thua cuộc rồi.

Nhưng Hoàng-Dung đã chống tay đứng dậy, không phải để nhảy vào đánh nữa mà để cãi lý :

— Thôi bấy giờ ta cứ tự do đi về nhé ! Nếu mi giữ lời hứa phải giữ vị trí trong vòng tròn, không thể đuổi theo ta được. Trái lại nếu mi nhảy ra để đuổi theo ta thì cả hai cùng đi ra ngoài vòng rồi, chứng ấy mi cũng vẫn thua có mà. Xét cả hai trường hợp Công-tử đều thua cả. Có phải như vậy không, thưa chư vị tiền bối ?

Âu-Dương công-tử yếu lý, đành đứng yên nhìn nàng thản nhiên thoát bước đi, vừa đi vừa cười tươi như hoa lau mới nở, không dám bước ra khỏi vòng để đuổi theo.

Hoàng-Dung nhìn ra ngoài thấy tư bề tối đen như mực, không biết lúc này anh Quách-Tĩnh thân mến đã đi đâu rồi, có cần hỏi gì không ?

Nàng nóng lòng muốn sớm biết tin bạn, không dám chần chờ nữa, e có điều trở ngại, nên vội lách chân bỏ chạy như bay biển.

Bao nhiêu người chứng kiến đều lặng yên đứng nhìn theo nàng tung mình đi thoăn thoắt, tà áo trắng tung bay khi ẩn khi hiện như cánh bướm trong sương mờ, trong phút chốc đã ra tận phía xa gần cửa.

Hoàng-Dung lòng mừng hí hửng, tưởng phen này đã thoát được nạn, định tung người vượt ra khỏi cửa. Nhưng thình lình có một bóng đen thật lớn từ trên cao đập sầm bõ xuống, chặn ngay trước mặt như một hòn núi.

Hoàng-Dung giật mình lùi lại một bước, trợn mắt nhìn kỹ thì thấy đó là một cái ghế bành, trên ghế một vị hòa thượng, đầu trọc lóc, thân hình đồ sộ, choáng vira khít cửa lớn.

Vị sư này mặc áo cà sa, ghép bằng hàng trăm miếng vải đủ màu, quí là Đại-thủ-ấn xứ Tây-Tạng, Linh-Trí Thượng-Nhân chứ không ai xá lạ.

Linh-Trí Thượng-Nhân thân hình cao lớn dị thường, nên ngồi trong ghế bành mà cao hơn Hoàng-Dung đang đứng gần mặt đất. Cái đầu lồi ra ngoài và ghế cũng xê dịch một lượt hình như đã đi lên công nhau vậy.

Hoàng-Dung há miệng toan hỏi, bỗng Linh-Trí Thượng-Nhân rút trong người ra hai cái thoa bằng đồng sáng quất, nhấp vào nhau kêu một tiếng đinh tai nhức óc.

Còn đang ngỡ ngàng chưa hiểu nguyên nhân ra sao, thỉnh thoảng thấy ánh sáng vàng chớp nhoáng, cặp đồng thoa lại nhắm vào mặt mình vun vút lao tới, một cái cao một cái thấp.

Cả đôi thoa này bên nhọn phi thường, với sức nó đang bay, nện vào người có thể cắt đứt cả thân hình làm đôi như bòn.

Hoàng-Dung quá hoảng hốt chẳng biết tính làm sao cho kịp. Trong lúc cấp bách đã sanh liều, nâng lập tức hạ đầu gối xuống thụp một chút, dùng tay trái vịn khế từ trên cao nhón xuống rồi tay phải đẩy từ dưới lên trên, hai tay chạm đúng hai cây thoa, nhấp vào nhau nghe xoảng một tiếng rồi cả hai đều rơi trên mặt đất.

Ngay lúc đó Hoàng-Dung bước xéo qua một bên mau như chớp, nhón chân phóng tới sát cạnh ghế của Linh-Trí Thượng-Nhân đang ngồi, nét mặt không hề biến đổi.

Linh-Trí Thượng-Nhân thấy mình đã áp dụng một thể độc của « Đại thủ ấn » của võ công Tây-Tạng mà không làm gì Hoàng-Dung nổi thì bưng bưng nổi giận, bên vung đôi cánh tay, dùng « Đại thủ ấn » đập mạnh vào lưng của Hoàng-Dung lúc ấy vừa đến bên mình.

Hoàng-Dung muốn tránh né không kịp, bên liêu linh xông ngang mặt địch thủ, vung cả hai tay, đánh thốc vào bụng của Linh-Trí Thượng-nhân.

Nếu với một cánh tay của nhà Sư Tây-Tạng cũng thừa đánh gãy xương một người mảnh mai eo lá như Hoàng-Dung rồi. Nhưng chi y lại xử dụng cả môn võ tối độc là « Đại thủ ấn » công mà Hoàng-Dung không chút kiêng dè vẫn nghênh ngang tiến lại và ngang nhiên đối phó thật là bạo gan. Bao nhiêu cao thủ quanh đều giật mình hoảng sợ, lo lắng cho mình và ai nấy cũng

lấy làm ngạc nhiên chẳng rõ cô gái này môn đệ của chánh phái nào mà mạo hiểm càng trường quá sức, và đều hồi hộp lo ngại cho cái chết phũ phàng đang sắp nhận lãnh.

Bỗng thấy cái đám thời sơn của Linh-trí Thượng-nhân chạm mạnh vào lưng cô bé một cái « bịch » thật to. Hoàng-Dung tung người văng ra gần năm, sáu bước như ném một cái xác chim.

Ái nấy đang bỡ ngỡ, bỗng hoàng thì thấy Linh-Trí Thượng-nhân đưa bàn tay ra máu chảy đỏ lôm. Trong lòng bàn tay thấy rõ ràng có 9, 10 lỗ sâu húp hút. Chưa rõ Hoàng-Dung đã dùng cách nào đâm thủng bàn tay của nhà Sư Tây-Tạng như thế được.

Thiên-thủ Nhân-đồ Bàn-liêu-Hồ, trợn mắt tròn xoe, đăm chân là lớn:

— Trời ơi, con bé này có mặt « nhuyên vị giáp » báu vật trấn đảo của Hoàng-Dược-Sư Đào-Hoa-Đào-chúa tại Đông hải đây mà l Quý-môn Long-Vương Sa-Thông-Thiên, không tin, quát đôi mắt long lanh nói rằng:

— Vô lý, vô lý, hân mới chừng ấy tuổi làm sao mặc được bảo vật cực quý của Hoàng-Đào-chúa. Ủa, mà có lẽ đúng cũng nên!

Nếu không phải « nhuyên vị giáp » thì làm sao bàn tay của Đại bị đâm lủng như thế này được?

Au-Dương Công-tử vẫn đứng giữa vòng tròn, đưa mắt nhìn theo thấy Hoàng-Dung nhận một cú đấm văng ra xa đi đứng dậy bay đi luôn mắt đưng thì cảm thấy bồi hồi luyến tiếc hình bóng con người ngọc mà chàng ta đi in sâu vào tận đáy lòng. Nhân dịp này hân quát lớn một tiếng tung chân ra khỏi vòng, ra hiệu lệnh cho tất cả hầu thiếp; đổ đệ chạy theo bắt lại, nhưng trong thâm tâm hân vào lấy làm thích thú vì tự nghĩ:

— Có lẽ nàng đi bị thương, tìm lối lẩn trốn đâu đây để chờ mình lại đón dề săn sóc chứ gì! Ồ, đời này, các cô ấy tinh ranh ý nhị lắm. Nếu không giàu kinh nghiệm như mình, làm sao đoán hiểu họ nổi.

Tam-đầu-giao Hầu-Thông-Hải, thấy Linh-trí Thượng-nhân bị thương một cách bất ngờ kỳ dị thì lấy làm lạ lùng, bên hỏi anh rằng:

— Sư ca! nhuyên vị giáp là cái gì vậy?

Bàn-liêu-Hồ hỏi lại:

— Sư đệ đi trông thấy còn nhảm chưa?

Hầu-Thông-Hải gật đầu lia lịa:

— Con nhím thì để đầu có lạ gì ?

Bành-Liêu-Hồ bèn giải thích :

— Con bé này có mặc chiếc áo giáp rất mềm bên trong.

ngoài mặc áo thường bên không ai biết được. Áo giáp này có đặc tính vô cùng quý giá là không đao thương vũ khí nào chém đâm lủng. Hình thù nó như tấm da nhím. Lúc thường thì nó lại mềm mại dịu dàng lắm, khi hữu sự, bị người khác tấn công thì vận dụng cho các mũi gai chông lên chơm chơm một lượt. Tạm chạm vào sẽ bị các lông này đâm lủng ngay. Nhà sư Tạng-Y không biết nên mang thương tích là vì vậy đó. Bộ áo giáp này Hoàng-Dược-Sư. Ông ta đã đặt tên nó là vi-nhuyên-giáp, dùng làm bảo vật trấn đảo Đào-hoa. Không rõ tại sao con bé này lại để mặc trong người. Hoàng-Dược-Sư là thầy võ của vợ chồng Phong Song-Sát đó.

Hữu-Thông-Hải kinh hồn, lắc đầu nói :

— May quá, anh em mình chưa ai chạm vào người nó.

Linh-tri Thượng-nhân vừa bị Thiết-cước Tiên Vương Nhất đánh cho một đòn chiều qua, mang thương nặng chưa nay lại bị thêm một vết đau đòn do Hoàng-Dung nữa, tuy tay nhức nhối nhưng ông cũng bậm môi ráng chịu, rồi vận nội công tung người lên, mang luôn cả chiếc ghế bành tay vị trí cũ.

Còn bao nhiêu cao thủ khác đều chia nhau đi lòng khắp nơi để tìm kiếm Hoàng-Dung.

Triệu-vương Hoàng-nhan-Liệt cũng ra lệnh cho vệ tướng Tô-Đức, người vừa bị Vương-tử-Nhất tợn chiếc đùi gà vào hôm qua, đốc suất vệ binh đi tập nã thích khách. Cả Vương-nhôn nhác xôn xáo, không khí hỗn độn vô cùng.

○

Nói về Quách-Tĩnh khi chạm trán Sâm-Tiên Lữ-Quái Lưu-tử-Ông nơi ven tường thì thất kinh hồn vía, lật đật quay mặt trời chết, bất kể đông tây phương hướng, cứ nhám nơi nào có bóng tối là chun đại vào.

Lương-tử-Ông thì quyết tâm bắt cho được Quách-Tĩnh lại số máu bò của Huyết-Hồng-xà nên không chịu bỏ, cứ bám bên chân đuổi mãi.

Nhờ luyện kình công khá, nhân lúc tâm-tối cây cối tối Quách-Tĩnh lại lạng lạng chạy theo lối quanh co cho nên khi Lương-Tử-Ông bắt kịp.

Quách-Tĩnh chẳng hề trời đất, chạy hoài, chạy mãi. Tuy có loay hoay trong vườn nhưng đường xa tĩnh đĩ hơn mấy dặm rồi. Thành linh Quách-Tĩnh xông vào một nơi vắng vẻ tịch mịch, cây cối chẵn chịt, dây leo bịt bùng cả lối đi, trên mặt đất thì chỗ lồi chỗ lõm, nơi cao nơi thấp, chấp chùng không biết bao nhiêu là đồng đá, lờm chờm thật khó đi.

Khó nổi là loại này không phải trơn mà lại lờm chờm, góc cạnh sắc bén như kính bẻ, hề chạm đến là trầy da tróc thịt, máu chảy đầm đề, nhức nhối không thể tả.

Nhưng Quách-Tĩnh vẫn cứ chạy càn đẽ trốn cái chết đang đuổi sát lưng mình. Thành linh Quách-Tĩnh bước vào một cửa hang. Hang vẫn cứ bậm môi phóng đại vào. Những tường đó chỉ là một cái huyết nhỏ, nào ngờ chạy càng lâu, đường càng ăn sâu mãi, sâu hút, đen mờ, hình như xuống âm phủ.

Lúc bấy giờ Quách-Tĩnh mới hoàn hồn nhìn lại thì thấy mình đang chạy lạc vào một địa huyết ăn sâu mãi vào lòng đất.

Đường đi tuy ít đá nhọn nhưng đâm phải những cục gì tròn tròn như quả dưa con, sờ vào thấy trơn như dính mỡ.

Quách-Tĩnh đạp trúng một cái loạng choạng ngã nhào ra phía trước, tay chụp phải một vật nửa tương tợ. Chàng vội lấy hai tay sờ kỹ là một chiếc sọ người, thịt chưa khô hết. Gần đó sọ người lẩn lóc ngổn ngang, nhiều vô kể.

Thì ra đây là một cái huyết không-lô mà Triệu-Vương Hoàng-Nhan-Liệt đi li mặt thiết trí để dùng làm chỗ chứa thầy người. Hễ ai bị giết đều bị quăng xác vào đây.

Quách-Tĩnh hoảng hồn đang sờ soạn tìm lối trở ra, thành linh có tiếng Lương-tử-Ông quát lớn từ ngoài xa vọng vào :

— Thằng quý, khốn hồn mau bước ra lập tức.

Quách-Tĩnh ngời lạng thình ngli bụng :

— Ta đại gì đi ra nộp mạng cho hần.

Vừa nghĩ, Quách-Tĩnh vừa mờ khắp xung quanh để tìm nơi ẩn nấp, phòng Tử-Ông đuổi theo còn chỗ trốn tránh.

Lương-Tử-Ông cứ khom lưng, lò đầu nhìn vào, hồ hết kêu gọi mãi. Sau cùng thấy Quách-Tĩnh làm thình không nghe lời thì dọa lớn :

— Dầu mày có chạy xuống âm phủ ta cũng không tha. Nếu mày không chịu ra thì ta sẽ dích thân vào nắm đầu đem ra trị tội.

Nói dứt lời, Lương-Tử-Ông có gò nhày xuống, thoáng một cái đã tới đây ngay.

Quách-Tĩnh rồn ốc cùng mình, len lén lúi ra phía sau một lát, thấy một ngõ trở ngang qua liền nhẹ chân lách liềm về phía ấy. Rồi cứ hai tay quờ quạng phía trước dò đường, chân bước lịa lịa, tới đầu hay đó. Té ra hang này có nhiều ngách phụ khá dài và khá rộng.

Quách-Tĩnh men theo địa đạo một chập thì Lương-Tử-Ông cũng tìm thấy đuổi theo gần kịp. Tuy tư bề tối om, nhưng Lương-Tử-Ông bạo gan hơn, không ngại nguy, không sợ địch không ngại nguy hiểm cứ phóng chân nhẩy càn nên đi mau thoăn thoắt.

Quách-Tĩnh vừa bò, vừa chạy, vừa nghĩ bụng :

— Nếu huyết đạo hết lối, thì mình cũng hết sống phen này.

Đi mãi một lát nữa, Quách-Tĩnh sò thấy một cái nhà đất nhỏ nhỏ, nhưng cũng vừa lúc ấy, phía sau lưng, Lương-Tử-Ông cũng đến sắp kịp rồi.

Thấy dạng Quách-Tĩnh mờ mờ phía trước, Lương-tử-Ông quát lớn :

— Ráng chạy thêm đi con, tiêu quý ?

Quách-Tĩnh giật bản người, tay chơn run rẩy, chưa biết xoay trở cách nào, bỗng từ trong góc nhà có một giọng thét thè thè vọng ra gần diếc con ráy :

— Đưa nào cả gan mò tới chốn này ? không sợ mất mạng sao ?

Không những Quách-Tĩnh kinh sợ, mà đến Lương-tử-Ông cũng thà: kinh hồn vía, vì không ngờ nơi địa huyết âm u rùng rợn như thế này mà có người ở được. Mặc dầu gan dạ có thừa, nhưng khi nghe mấy tiếng quát, Lương-tử-Ông cũng thấy nổi ốc đầy mình, đứng khựng lại. Không dám tiến tới nữa.

Rồi âm thanh khi nãy lại nổi lên. Lần này có vẻ rền rì, thâm u và rùn rợn hơn nữa :

— Chẳng cần biết bọn bây là ai, Nhưng kẻ nào đã vào đây đừng nghĩ tìm được lối về nữa. Rồi đừng oán tao đấy nhé !

Giọng nói của đàn bà, nhưng nghe thè thè, rùng rợn làm sao. Vừa nói xong thì có một tràn hện suyền nổi lên ò ò như đờn nhình như đây là một người đàn bà đang bị lện cơn suyền nặng.

Thấy tiếng nạt nộ quở trách, Quách-Tĩnh thật thà run run đáp

— Châu... châu đầu dậm xuống nơi đây làm gì. Chẳng qua vì... vì có kẻ bức sách, đuổi theo gết châu nên mới lạc đường. Họ đang chực giết châu. Nguy hiểm quá bà ơi.

Lương-tử-Ông vừa nghe Quách-Tĩnh nói, đã phát giặc được chỗ đứng nấp nên vội vung tay ra chộp. Nghe tiếng gió, Quách-Tĩnh lật dật nhảy phóc qua một bên để tránh.

Lương-tử-Ông chộp hụt, nổi giận nhẩy theo chộp nữa. Hai bên cứ nhẩy qua, vọt lại, tránh né một hồi chưa ai bắt được ai. Thành lưh cổ giọng đàn bà gần đầu đấy nạt lớn,

— Kẻ nào to gan lớn mặt, dám vào đây bắt người ?

Lương-tử-Ông hét lớn :

— Mụ là ai, dám dõn lớp ma quỷ nhát người. Không gạt nổi ta đâu.

Bỗng nghe tiếng người đàn bà thở hồn hển hình như quá tức giận, rồi hét lên gần diếc ốc :

— Bé con, cứ lại phía sau ta mà nấp. Người này hình như bị bại chân không thấy di chuyển được, nhưng tiếng thét cực kỳ sung mãn, nghe muốn bẻ cả mồm tai.

Tuy trong lòng hết sức kinh sợ, chưa rõ kẻ ấy là ai, hung hay hiền. Nhưng vì bị dõn vào thế bí, phải liều mạng nhẩy xổ vào phía ấy để ăn mình.

Chàng vừa đặt chân xuống thì cổ tay đã bị người ấy chộp phải đau buốt đến tận xương, hơi lạnh toát ra hết sức kỳ dị.

Cánh tay ấy tuy lạnh như băng giá nhưng có một sức mạnh vô biên, không cưỡng lại nổi.

Quách-Tĩnh tuy khỏe nhưng trước dũng lực ấy không thể cực cực, đành ngoan ngoãn ngồi trên mé bờ doãn, bằng cổ ở phía sau người ấy.

Người đàn bà thở lên một hồi rồi quát hỏi Lương-tử-Ông :

— Có phải mi đã nhiều lần xuất thế cầm nã thủ để bức sách bắt tên này hay không. Ta nghe hơi gió cũng thừa biết mi là một tay võ công của xứ Quan-ngoại rồi.

Lương-tử-Ông giật mình nghĩ :

— Trời tối như mực, ta cố nhìn không thấy hình dạng hẳn, thế mà hẳn chỉ nghe hơi gió đã biết rõ võ công của mình thì quả nó quá sức tài tình. Không tưởng tượng nổi.

Lương-tử-Ông đi thấy rồn rợn, không dám lại gần để bắt Quách-Tĩnh, chỉ xuống nước bu tồn nói :

— Dạ đúng, tại hạ von người từ Quan-ngoại đến, họ Lương tên Tử-Ông. Chỉ vì thằng bé kia dám cả gan vào nhà ăn trộm vật nên tại hạ phải truy nã nó để bắt lại. Cúi xin người đừng cản trở xin vãn tạ.

Người ấy quát lớn :

— A, tể ra mi là Sâm-Tiên Lão-Quái, Lương-Tử-Ông đó sao. Mi lo đuổi con nít chạy vào chỗ này là xúc phạm đến ta, tội không thể dung thứ. Đối với người khác thì còn chằm chước cớ mi là kẻ đã già, lẽ ra phải am hiểu quy luật võ lâm, sao còn lạng lạng, phạm điều cấm kỵ. Không thể tha thứ được.

Lương-Tử-Ông hoảng sợ vội lễ phép hỏi :

— Thưa người, xin cho tại hạ được rõ tên danh quý tánh.

Người ấy áp ứng một lát rồi hình như muốn giữ bí mật

đáp :

— Ta đây à ! Ta là... ta !

Lúc ấy Quách-Tĩnh thấy người này nói rộng tay cho mi vội rút tay ra, nhưng lại nghe bà ấy rên rỉ như đau đớn lắm, hỏi :

— Sao, bà đau đớn lắm sao ?

Lương-Tử-Ông nghe Quách-Tĩnh săn sóc hỏi han đến người thì nỗi giận phùng phùng vì cho là cả hai đã có âm mưu hại nhau từ trước để chống mình. Vì bấy lâu nay đã từ phụ có lãnh siêu quần bát chúng chưa ai sánh kịp nên Lương-Tử-Ông tự ái đứng chằm. Hơn nữa tuy người này có nội công thực thặng, nhưng nghe hơi thở hào hển và tiếng rên rỉ này giờ thì lẽ y đáng bị thương nặng, không đáng sợ lắm.

Vì vậy nên Lương-Tử-Ông vận sức vào vai, vung cả hai cũng một lúc phùng thẳng vào ngực Quách-Tĩnh.

Hai tay vừa sắp chớp trúng Quách-Tĩnh, thình lình Lương-Tử-Ông thấy có một sức mạnh vô biên bắt cánh tay mình, quật ngược trái, trường gân gãy lìa xương sống.

Lão hoảng hồn, chưa rõ đây là người hay ma quỷ mà ghê quá chừng, bỗng có tiếng hét thê thê :

— Cút mau lập tức !

Ngay lúc ấy trên vai Tử-Ông lãnh một đòn nghe « bịch » lớn. Nếu là tay tầm thường chắc khổ toàn tánh mạng.

Tuy trong lòng đã khiếp sợ, nhưng vì tức giận quá, Lương-Tử-Ông hét :

— Mụ giặc cái này, có giỏi lại đây thì biết !

Nhưng người ấy chỉ ngồi thờ không hề cử động mà cũng không nghe đáp lại.

Lương-tử-Ông đoán có lẽ bà ấy bị bán thân bất toại, di chuyển không nổi nữa, vì vậy nên lòng cũng bớt phần nào. Rồi lão từ từ tiến lại, muốn dùng tận lực húc chết bà ấy cho rồi, nhưng chưa kịp cử động, bỗng nghe vụt một tiếng rợn người, hai chân của lão đã bị một ngọn roi mềm quấn chặt không cựa cựa nổi.

Lương-tử-Ông sợ toát mồ hôi hột, nhưng lòng tự ái lại kéo đến nên lão vội vàng tung người nhẩy lên cao độ lưng chừng địa huyết để thoát khỏi cái roi rồi chuyển hết thân lực vào chân đạp mạnh vào bụng người ấy. Với cái đạp này, dẫu voi cũng không chịu đựng nổi. Hơn nữa, lối đi và đạp là môn tuyệt kỹ sở trường của tâm tiên Lão quái, suốt bao năm qua, chỉ một thế đạp ấy cũng đã hạ sát biết bao nhiêu tay cao thủ võ lâm rồi. Lần này, Lương-tử-Ông cố đem hết sức lực vào chân, để kết liễu tánh mạng của con mụ đàn bà hồng hích ấy.

Nhưng lạ một điều là khi chân Lương-tử-Ông chưa chạm vào người đối thủ, đã thấy « Công tôn huyết » của mình như tẻ buốt.

Lương-tử-Ông quá sức kinh sợ vì nghĩ rằng : Công tôn huyết là nơi hệ trọng nhất của con người. Nếu huyết này bị điếm, thì toàn thân bị tê bại ngay lập tức.

Nghĩ vậy, lão vội vàng rút chân lại, rồi tung quyền phang mạnh vào đầu bà ấy với một môn đòn tuyệt kỹ.

Sở dĩ Lương-tử-Ông đã gồm gồm đối thủ, nếu mình không tận lực ra tay, trước thì hẳn không dễ mình yên thân, cho nên ra tay là phải làm hết sức mình nhân lúc hạn bị hèn suyễn mà hạ sát cho xong.

Nhưng sự thật lại khác hẳn. Thình lình trong người đối phương có tiếng xương chuyển động rần rục rồi cánh tay mặt của mụ bỗng dài ra hơn trước, chụm 5 đầu ngón tay như móc sắt bầu chặt vào vai mình.

Tay mụ chạm vào thịt Lương-tử-Ông thấy buốt lạnh như băng giá, hình như không phải da thịt của con người. Vì vậy nên Lương-tử-Ông sợ hãi không dám chống lại, vội tung mình lặn ngay xuống đất, tránh xa ra rồi chống tay ngồi dậy, phóng đại lên tưởng bầm độ như con rắn mới phùng dần leo lên.

Lên được miệng huyết, Lương-tử-Ông mới hoàn hồn, ngồi thở hào hển và suy nghĩ :

— Ta ngang dọc giang hồ trên 30 năm chẵn chưa bao giờ gặp một chuyện quái sức lạ lùng như thế này ! Ma quỷ chăng ? Đâu có lẽ ! Người chăng ? Nếu là người sao chẳng ra người. Không biết đây là chuyện thật hay một giấc mơ. Rõ ràng địa huyết này nằm trong Vương-Phủ, thì tất nhiên Triệu-Vương phải biết nguyên nhân và mục này là ai. Chẳng lẽ là hồ ly tinh hiện về ! Ghê quá ! ..

Ngồi một chút đờ một, định thần xong, Lương-tử-Ông vội vàng đi về Thủy-tiên-Các định hỏi lại Hoàng-nhan-Liệt.

Còn Quách-Tĩnh lom lom đôi mắt, nghênh tai theo dõi, một lúc sau không còn nghe động tĩnh gì hết mới yên chí là Lương-tử-Ông đã rút lui rồi nên mới ra trước mặt bà ấy, quỳ xuống dập đầu lấy ba lạy và nói :

— Tiều tử xin lạy tạ tiền bối đã ra tay cứu mạng.

Quái nhân mới đánh Lương-tử Ông xong có lẽ đang ngồi hồ hấp lấy lại sức lực. Bỗng nghe Quách-Tĩnh nói mới hỏi bằng một giọng khao khát :

— Tại sao mày bị gã ấy truy nã ?

Quách-Tĩnh tỉnh thật thưa ngay :

— Tiều tử cần tìm thuốc điều trị cho Vương đạo-Trưởng.

Tìm khắp nơi không, có phải lên vào Vương-phủ mà kiếm, may ra ...

Nói tới đây Quách-Tĩnh bỗng sực nhớ :

— Ủa, biết bà này có phải người của Vương-phủ chăng ?

Nếu phải thì ta không nên nói thật, có hại lắm.

Vì vậy nên vừa nói tới đây, Quách-Tĩnh bỗng đứng yên không nói nữa.

Người ấy thấy thái độ Quách-Tĩnh là lòng quá vội hỏi :

— Ô, lão quái đó là một tay danh y khét tiếng, thuốc hay thiếu gì. Nếu mày kh cấp linh đơn thì đời nào hần chịu tha cho.

Quách-Tĩnh thấy bà ấy nói có vẻ nhọc mệt và hình như ăn cần với mình nên vội hỏi :

— Hình như bà đang mắc bệnh. Tiều tử có lấy được 4 vị thuốc hay là Ngưu-Thất, Huyết-Kiệt, Hùng-Đờm, Mộc-Dược. Nếu đem về Vương đạo trưởng có dùng cũng không hết nỗi. Vậy, hay là bà lấy mỗi thứ một ít dùng thử.

Người ấy có vẻ bức tức, gạt ngang lời Quách-Tĩnh :

— Đồ điên, thuốc nào bệnh ấy chứ đâu phải người nào cũng phải dùng bốn vị đó cả hay sao ? Tao đâu có bị trọng bệnh hay nội thương như mày tưởng. Tao chỉ cần biết ai khiến mày chạy xuống chốn này. Cút đi cho khuất mắt.

Quách-Tĩnh sợ quá, không biết làm sao, cứ gục đầu lạy mãi, miệng cứ dạ dạ ừ ừ cầm chừng để tìm cách nói nhưng nghĩ mãi chưa ra.

Bỗng nghe quái nhân thở rống lên từng hồi như thổi bễ, lại động lòng trắc ẩn, không nỡ bỏ đi về, chắp tay hỏi :

— Bà đi lại không được. Hay là để cho tiều tử cũng bà lên mặt đất. Ở đây một mình bà làm sao mà sống ?

Quái nhân thét lên thề thề :

— Tao đã già chưa mà mày cứ gọi tao bằng bà mãi thế. Thật thử con ừt ừ nói hồ đồ, trông gà hóa cuốc.

Quách-Tĩnh sợ quá đứng chắp tay làm thỉnh, không nói gì hết. Chẳng muốn bái tạ rồi rút lui để đem thuốc về cho Vương Đạo-trưởng và đi tìm Hoàng-Dung kéo nóng ruột. Nhìn lại thấy người ơn của mình có độc một mình trong hang sâu quạnh hiu rừng rợn này, ra không được thì lòng chẳng nỡ, lại quỳ xuống bầm nữa.

— Ân nhân có cần dùng thứ gì, tiều tử xin cố tìm cho được mang xuống để ân nhân dùng.

Thỉnh linh quái nhân bốc lên cười the thé, giọng cười như quỷ khóc ma hờn, có vẻ vừa ý lắm. Đoạn mụ khen rằng :

— Chà thằng bé bụng tốt lắm. Mày xem tao như mẹ mày không bằng ! Tốt lắm lại đây tao bảo.

Nói xong, mụ thò cánh tay trái ra thật dài, chộp trúng vai Quách-Tĩnh, kéo luôn vào lòng mình. Quách-Tĩnh cảm thấy xương vai như sập nát bầy, đau nhức đến bưng đầu, không gượng được, té nhào luôn phía trước mặt mụ ấy. Bỗng chàng thấy trên gáy lạnh toát. Một bàn tay khác nắm ngay chỗ ấy chắc như đôi kềm sắt, rồi có tiếng quát thật lớn :

— Công tao lên ngay !

Quách-Tĩnh nghĩ :

— Thì mình cũng định công bà ấy lên trước để trả ơn sau làm phúc. Nếu ở mãi chốn này, lấy gì ăn để sống ?

Nghĩ rồi chàng ghé vai công bà nhảy tới trước rồi chạy luôn tá khỏi ngạch huyệt. Nhưng mẹ ấy lại bảo :

— Từ nay trở đi mày phải công ta luôn đấy nhé. Đừng để mả đũa nào có thể bên mình đến gần mà lợi dụng được đâu.

Quách-Tĩnh bấy giờ mới ngạc nhiên về cái tánh vô cùng kiên ngo và độc đoán của bà này. Hễ nói ra toàn là giọng sai biệt hách dịch, chẳng kể công ơn, lễ nghĩa gì hết.

Tuy nghĩ vậy nhưng chàng vẫn tiếp tục công mẹ ra ngoài ngược mặt nhìn lên, màu trời tối đen như mực chỉ lấp loáng những vì sao nhấp nháy. Tuy miệng hăm rất sấu, rộng, lõm chòm như cái đi, nhưng Quách-Tĩnh vốn đã theo Đạo Trường-Mỹ-Ngọc suốt mấy năm liền leo lên vách núi cheo leo cao ngất, thì ở đây mấy mả đá ấy đâu có nghĩa lý gì. Vì vậy nên mặc dầu trên vai có gánh nặng, Quách-Tĩnh vẫn thoăn thoắt phóng lên, trong chốc lát đã vọt ra khỏi miệng hầm rồi, không chút mệt nhọc.

Quái nhân vẫn hai tay giữ lấy bà vai của Quách-Tĩnh và hỏi :

— Mày học thuật kình công của ai, nói ta nghe thử.

Mụ vừa thét, tay bóp chặt cổ họng khiến Quách-Tĩnh thở chẳng ra hơi vội vàng vận dụng nội công để chống đỡ.

Thật ra mụ không cố ý sát hại Quách-Tĩnh mà chỉ dụng tâm thủ thách công lực của chàng. Vì vậy nên hai bên tay mụ cứ tiếp tục bóp chặt, mãi một hồi lâu mới thả ra, rồi hỏi nữa :

— À, thằng này đã luyện được nội công chính tông Huyền môn. Khi nãy lúc còn dưới địa huyệt, mày bảo tìm thuốc về chữa cho Vương Đạo-trưởng, vậy đạo trưởng ấy danh hiệu là gì ?

Quách-Tĩnh đáp :

— Dạ, vị đạo trưởng ấy tên Vương-xứ-Nhất, biệt hiệu là Đương-Dương-Tử, Mã-Ngọc.

Thình lình mụ phát rung khắp người hò lên một hồi sù sù không nói được. Vài khắc sau mới hỏi thêm :

— À, thế ra mày là môn đệ của Toàn-Chân phái. Vậy Vương-xứ-Nhất không phải sư phụ của mày hay sao mà mày lại kêu là đạo trưởng ?

Quách-Tĩnh đáp :

— Tiều tử đầu phái môn hạ của phái Toàn-Chân. Tiều tử cũ được Đương-Dương-Tử Mã-Ngọc truyền cho phương pháp luyện công trong vài năm mà thôi, chứ không phải là sư phụ.

Mụ hỏi :

— Vậy sư phụ của mi là ai ?

Quách-Tĩnh tỉnh thật nói hết :

— Dạ, tiều tử có những bảy vị sư phụ, biệt hiệu là Giang-Nam Thất-Quái. Vị sư phụ đứng đầu phái ấy họ Kha, người đời gọi là Phi-Thiên Biền Bức.

Quách-Tĩnh vừa nói xong, quái nhân bỗng rợn lên bần bật cơn suyễn kéo như đờn, một chớp sau mới đề nén và chua chát hỏi :

— Kha nào, có phải Kha-trần-Ác không ?

Quách-Tĩnh mừng rỡ đáp :

— Dạ đúng, chính sư phụ của tiều tử đó !

Mụ lại gần thêm :

— Như vậy mi từ Mông-Cổ tới đây phải không ?

Quách-Tĩnh ngạc nhiên nhưng vẫn điềm tĩnh đáp :

— Dạ phải.

Đến đây Quách-Tĩnh vô cùng kinh ngạc, bụng hỏi dạ rằng :

— Tại sao mụ này biết rõ tên đại sư phụ mình và biết mình ở Mông-Cổ, lạ nhỉ ?

Mụ ấy lại hỏi nhỏ nhỏ :

— Như vậy tên mày có phải Dương-Khang không ?

Quách-Tĩnh lắc đầu đáp :

— Không, tiều tử tên là Quách-Tĩnh.

Mụ vẫn đề tay bấm chặt vai Quách-Tĩnh, suy nghĩ một hồi rồi thò tay vào bọc lấy một vật đen đen dài dài, nhờ ánh sao dọi mờ mờ, Quách-Tĩnh nhận ra là ngọn dao Trúy-thủ để trong một cái bọc da.

Quách-Tĩnh run run cầm lấy, rút ra thấy ánh thanh quang lóe lên sáng ngời, hơi lạnh hắt vào mặt, sờ nơi cán thấy chạm hai chữ Dương-Khang rõ ràng.

Chính đây là ngọn dao Trúy-thủ, một báu vật chém sắt như chém bùn, mà bao năm còn thợ sấu, mẹ Quách-Tĩnh đã giao chàng cất luôn trong mình không bao giờ rời. Chính cũng con dao này đã giúp Quách-Tĩnh, một đêm nào trên đỉnh Hoàng-Sơn, đã đâm vào ruột : xác đồng : Trần-Huyền-Phong, chồng của Mai-siêu-Phong, trong một hoàn cảnh cực kỳ may mắn để giải cứu cho mạng mình và cho các vị ân sư mình nữa.

Lại lịch con dao Trúy-thủ này đã được nhắc đi nhắc lại mấy

lẫn ở đoạn trước. Đó là một trong hai thanh báu đao mà Khuru-Xu-Cơ đã tặng cho hai nghĩa đệ Dương-Thiết-Tâm và Quách-Khiếu-Thiên, khi hai bà vợ đang mang thai, hai thanh đao có khắc mỗi con một tên của đứa con sắp chào đời sau, này là Dương-Khang và Quách-Tĩnh. Đó là kỷ niệm duy nhất của mỗi tình bằng hữu xa xưa, lưu lại muốn đời bất diệt.

Hai hào kiệt Quách, Dương đã trao đổi bảo đao cho nhau và cùng đính ước, nếu sau này hai trẻ là trai hay gái cả thì kết bạn cùng nhau, trái lại nếu một trai, một gái sẽ làm chồng vợ. Vì vậy nên Quách-Tĩnh được giữ con đao có khắc chữ Dương-Khang và con đao khắc tên Quách-Tĩnh thì còn theo nàng Báo-tích-Nhược.

Quách-Tĩnh mân mê con đao trong tay, bưng nghi thăm :

— Ô, hay quá, không ngờ đêm nay tình cờ hiệp phò được châu về ! Báu vật hoàn chủ cũ !

Nhưng mục quái nhân đã đưa tay lạnh như chớp đoạt mất con đao và quát hỏi :

— Mày đã nhận ra gốc tích con đao này chưa ?

Quách-Tĩnh thành thực đáp :

— Thưa, tiêu tử chính là chủ của con đao này. Mười mấy năm trước, vì sự tình cờ, tiêu tử đã dùng con đao này thọc trúng rốn một người quá hung ác để cứu mạng mình. Rồi tình linh giống tổ nổi lên làm cho người ấy mất tích, mang theo cả con đao này trong bụng...

Quách-Tĩnh chưa nói hết câu, thỉnh linh mục ấy thét lên một tiếng kinh hồn, hai tay siết chặt cổ chàng gần nghẹt thở.

Quách-Tĩnh thất vía chẳng hiểu vì sao. Nhưng vì quá đau và thờ không được, chàng chỉ biết vận dụng nội công để chống lại.

Một chớp sau mục ấy nói tay, tung mình ra phía trước, ngồi xếp xuống đất, chỏm mặt vào Quách-Tĩnh hét to :

— Mày nhìn lại xem thù tao là ai đấy ?

Quách-Tĩnh nhìn kỹ vào mặt ân nhân nhưng vì mọi bị bóp cổ mạnh quá đôi mắt đỏ hào quang chẳng thấy gì hết. Mãi một lúc sau, định thần lại, nhờ ánh sao soi, chàng nhìn rõ người này, mặt đen như sắt, hai mắt đã bù, tóc rối bù bỏ xòa quá vai, mặt đầy sát khí rõ ràng là « thầy sát » Mai-Siêu-Phong, vợ của Trần-Huyền-Phong ngày trước !

Quách-Tĩnh rợn rời, hồn phi phách tán, vội vàng dang tay ra định chạy. Nhưng đâu có thoát được ! Năm đầu ngón tay của Mai-Siêu-Phong đã bám chặt vào thịt như gọng kềm, tuy không lũng, nhưng đau đớn đến tận tim gan.

Nắm được Quách-Tĩnh trong tay, Mai-Siêu-Phong vừa mừng, vừa giận. Mừng là thù nhân giết chồng mình tự nhiên dẫn xác đến nộp mạng, giận là vì chính tên này đã khiến nàng mất người chồng để nương tựa, gần mười mấy năm qua lủi thủi một mình với tâm thần mà lòa, sống cuộc đời đen tối vô vị.

Rồi bao nhiêu hình ảnh xa xưa của thời son trẻ bỗng dần dần hiện lại trong ký ức của con người thầy sát, hầu như không còn tình cảm nữa.

Ngày xưa ấy, nay đã xa xôi lắm rồi. Mai-Siêu-Phong cũng là một tiểu thư khuê các, tuy không đẹp để lộng lẫy như ai, nhưng nét mặt cũng duyên dáng với màu da bánh mật, mịn màng. Nàng tra đùa nghịch, tánh tình ngây thơ, được song thân hết lòng chiều chuộng. Đến khi tuổi lớn khôn, cha mẹ theo nhau qua đời, nàng bị một kẻ ác bá bắt đi định cưỡng hiếp. Cũng may khi sắp bị hãm ra tay đập liễu với hoa thì nhờ đại hiệp Hoàng-Dược-Sư cứu thoát đem về Đào-Hoa Hải-Đào, thu nạp làm đồ đệ truyền dạy các môn võ nghệ.

Thấm thoát mấy năm qua, võ công của nàng đã tiến bộ khá nhiều. Lúc ấy nàng thường gặp gỡ và cùng tập luyện với sư huynh là Trần-Huyền-Phong. Người Sư Huynh này tánh tình hiền ngang thô lỗ, mày rờ, da đen bóng, nhưng đối với nàng đặc biệt có nhiều tình cảm. Vì sống gần nhau lâu, tình đồng môn đã biến thành tình yêu kín đáo. Hai người dần dần yêu nhau thắm thiết, nhưng vẫn cố giữ kín đáo, không dám bộc lộ ra. Vì ân sư Hoàng-Dược-Sư hết sức nghiêm khắc, không tha cho học trò phạm lỗi, nhất là làm những chuyện trên bộc trong đầu, chạm đến danh-dự sư môn.

Nhưng dần dần kín đến đâu, lâu ngày cũng phải lộ tẩy. Vì vậy nên hai người tự liệu tìm cách trốn thoát tro vào đất liền, cùng nhau kết duyên chồng vợ.

Trần-Huyền-Phong lại xúi vợ lên lấy trộm bộ sách quý « Cửu Âm Chơn Kinh » của thầy, nhưng chỉ lấy được một nửa cuốn mà thôi. Hai người đem nhau vượt biển vào đất liền, ẩn náu tại dãy núi Lương Sơn để xây tổ ấm và luyện tập võ công thêm.

It lúc sau, khi luyện đã khá khá, hai người xuất nhập giang hồ, tung hoành trên thiên hạ, đến đâu gây rắc rối đến đó.

Nhờ có bản lĩnh khá cao, nên cả hai đều có tánh đa dạ ai giết nấy, khiến bao nhiêu anh hùng phải bỏ mạng oan uổng và gây chấn động hải hùng một thời trong giới võ lâm.

Một lần chạm trán, hai người đã hạ sát Phi Thiên-Thần-Lạc Kha-tích-Tà anh ruột của Phi-Thiên Biền-Bức Kha-trấn-Ác đời trước đã đánh què chân và đăm mù hai mắt của Kha-trấn-Ác và gây thành oán nghiệp cùng nhóm Giang-Nam Thất-Quái từ hồi ấy.

Nhưng có một lần Trần-huyền-Phong bầu với vợ nêu tìm cách trở về Đào-Hoa đảo tìm cách ăn trộm nốt phần trên của bộ Cửu Âm Chơn Kinh để luyện tập thành hai tay đệ nhất võ công thiên hạ.

Mai-siêu-Phong nghe chông báo, nghĩ bụng :

— Ngày nay võ công của hai vợ chồng tuy đã tiến bộ gấp mấy lần lúc trước, nhưng vẫn chưa đủ sức chống lại với hai ngón tay của sư phụ. Nếu về lại đảo gặp mặt Hoàng An-sư thì làm sao thoát khỏi chết.

Không phải Trần-huyền-Phong không rõ điều đó, nhưng thấy y được biết phần đầu của Cửu Âm Chơn-Kinh dạy những võ công tuyệt diệu phi thường, nếu không học được, thật chết vẫn còn to.

Vì vậy cho nên y quyết tâm thuyết phục vợ, tìm đủ mọi mưu mô-làm sao trở về ăn cắp cho được, vì dầu có chết cũng cam lòng. Với ý nghĩ ấy, Trần-huyền-Phong bảo vợ :

— Từ ngày hai người trộm một nửa cuốn Kinh ra đi, ân oán đã nổi giận đem cát phượng tất cả các đồ-đề, đuổi đi hết rồi. Trên đảo bây giờ chỉ còn lại vài tên già đình sai vặt, vừa cấm vừa đi cho nên việc lấy trộm Kinh cũng không khó khăn lắm.

Nếu muốn sau này trở nên vợ của một siêu nhân, võ đạo thiên hạ thì phải biết mạo hiểm và hy sinh một pheu mới được.

Mai-siêu-Phong nghe nói cũng bùi tai nên cả hai tìm cách trở về Đào-Hoa đảo.

Khi vừa bước chân lên đảo gặp An-sư, Hoàng Đạo-Chúa đứng đầu võ với một nhà sư lạ mặt. Chỉ trong nháy mắt Hoàng-Dược đã chặt đứt một đôi đôi phương rồi,

Thấy sư phụ đang bận tâm nơi này, Mai-siêu-Phong vội giục chồng lên chạy vào hậu thất vì nghĩ rằng :

— Sư phụ vẫn tánh hiền hậu và đa cảm. Nếu rủi bất gặp mình có thể xin ni và động lòng tha thứ hoặc sư phụ bắt gặp thì nhờ bà nói đỡ một lời. Xưa này Hoàng-Dược-Sư cũng trọng vợ lắm.

Nhưng khi vào hậu thất, hai người ghé mắt nhìn vào khe cửa thì thấy bên trong bài trí như một tòa linh đường. Bấy giờ mới hay sư-mẫu đã tạ thế.

Cả hai lấy làm bùi ngùi không ngờ trong thời gian mình rời đảo, bà đã từ bỏ cõi đời.

Thình lình có tiếng con nít cười nói bị bỏ bên linh đường, hai người để ý nhìn lại thì trông thấy một đứa bé gái vài tuổi đang bò trên sập. Con nhỏ mặt mày bụ bẫm, sáng như ngọc, xinh như hoa, giống sư-niêu như khuôn đúc khi ấy hình như phát giác ra tiếng động từ linh đường, Hoàng-Dược-Sư phi thân bay vào như chớp nhoáng. Mai-Siêu-Phong và Trần-Huyền-Phong hồn phi phách tán, chẳng biết xoay trở làm sao, đứng lạng lạng, mặt tái mét, run rẩy như cây sậy.

Nhưng vừa lúc ấy, cô bé thấy bóng cha bỗng bập bẹ :

— Ba, Ba, Ba, Ba...

Rồi đưa hai tay đón bố, lập chụp gần nhào xuống sập.

Hoàng-Dược-Sư thấy gái cưng sắp té, vội chạy lại bằng ghì chặt vào lòng âu yếm. Cô gái cũng quàng lấy cổ cha đưa tay chỉ ra ngoài, tỏ ý đòi ăn. Hoàng-Dược-Sư bồng con, bước ra phía trước. Hai vợ chồng Mai-siêu-Phong như vừa thoát chết, rón rén rút lui chạy thục mạng ra bờ biển, nhảy lên thuyền dầy ra khơi lẩn tẩn.

Khi đã ngồi trên thuyền, nhìn vào đảo khuất dạng nơi xa xôi, cả hai nhớ lại cái cảnh vừa rồi mà tim còn đập mạnh.

Trần-Huyền-Phong bảo vợ :

— Độ rày bản lĩnh của thầy tiến bộ quá mức. So với người, bọn mình chưa được một phần ngàn. Cũng may suýt mất mạng cả hai rồi. Thôi bọn mình cũng nên gạt bỏ mộng viễn vọng, thủ phận với cái gì sẵn có. Từ nay nên đoạn tuyệt hẳn với đất Trung-Nguyên, tìm đến một chân trời thật xa xôi cách biệt nhân thế để luyện tập lại. Sau này sẽ liệu !

Thế là cặp Hắc-Phong Song-Sát đồng đưa nhau vào bãi sọ, mảnh mỏng bát ngát của xứ Mông-Cổ hoang vu.

Từ đó, Trần-Huyền-Phong theo nửa cuốn Cửu Âm Chân Kinh luyện lấy thuật « Cửu Âm Bạch Cốt Trảo » và « Tối Tâm Chư » là hai thế võ vô cùng cao siêu, đã ghi trong bộ sách quý ấy. Cũng tìm bắt người xia tay vào sọ để tập luyện môn này Trần-Huyền-Phong giấu kỹ không cho vợ thấy quyền kinh, chỉ dạy lại cho siêu-Phong những gì mình đã luyện được. Nhiều khi Mai-siêu-Phong gẫu hỏi thì Huyền-Phong giải thích :

— Thành tựu tham lam nóng nảy, nếu nôn nóng học quá hay không đúng phép thì chỉ có hại vào thân.

Trong thời ấy Kha-trần-Ác và sáu sư đệ cũng lần đến Mông-Tim Quách-Tĩnh. Tĩnh chờ một đêm hẹn nhau tụ đình hoang vắng Giang-Nam Thất Quái đã phát giác ra mấy đồng sọ người sắp hình phạm, mỗi sọ có lũng năm lỗ do năm ngón tay bấm vào.

Trong trận chiến đấu vô cùng ác liệt của đêm ấy, ngót mấy năm qua, Mai-siêu-Phong đã bị Kha-trần-Ác ném ám khí mạt cệp mắt và Trần-huyền-Phong lại bị Quách-Tĩnh giết chết cách đâm vào bụng lút cả còn dao trên thân có khắc hai chữ « Dương-Khang ».

Mai-siêu-Phong vẫn còn nhớ lại rõ ràng trong giờ phút hấp hối Trần-huyền-Phong cố trời lại qua hơi thở đứt đoạn từng hồi :

— Ta chết mất ! cuốn Chân Kinh giấu ở trong bụng...

Rồi Huyền-Phong đã tắt thở trước khi nói hết câu. Một phong ba đã nổi lên vô cùng mãnh liệt thổi lùa. Sấm sét giết sấm to như trút nước. Mai-siêu-Phong thừa lúc phong ba tăng mạnh xác chồng liễu mạng chạy càn không kể phương hướng. Sau đó một luồng sét cực mạnh đánh tung mù văng sau một góc thật xa nên Thất-Quái không truy tìm ra được.

Mai-siêu-Phong rút con dao Trủy Thủ còn khắc sâu trong chồng. Đưa tay mân mê nơi cán có khắc sâu hai chữ « Dương-Khang » rất mừng, vội cắt đi để sau này tìm tòi mà báo oán.

Sau đó mù lịt áo chồng sọ sọng tìm quyền Chơn nhưng tìm hoài không thấy. Lúc nấn vào da bụng của Trần-huyền-Phong gặp một chỗ nổi lên cộm cộm như một cái bướu. Mụ

hiều, vội lấy dao Trủy-thủ mở ra lấy được quyền Chơn-Kinh do chồng để xé da giấu kỹ vào đó khâu lại, vết khâu đã lành Trần-Huyền-Phong lại xam thêm những hình vẽ trên bụng để che giấu, không có người để ý dòm ngó.

Mai Siêu-Phong bèn giấu tập Cửu Âm Chơn-Kinh rồi dùng tay moi một cái hố để vùi xác chồng. Đoga mụ tìm thêm vào hang đã gần đó, để phòng bọn Giang-Nam Lục-Quái tìm đến.

Nhưng qua sáng hôm sau, thấy của Trần-Huyền-Phong lại bị cặp báo của Tang-Côn móc lên ăn thịt, khi Giang-Nam Lục-Quái bắt gặp, nhìn thấy thấy hân đã bị ai mổ phanh cả ruột, nhưng thật ra là do Mai-Siêu-Phong đã xé ra lấy tập Chơn-Kinh cất giấu trong đó.

Suốt mấy ngày ăn nấu trong hang đá, đói quá phải mò ra ngoài kiếm ăn, bỗng gặp một đoàn người đi ngang qua đó.

Mai-Siêu-Phong chặn đứng hỏi thăm mới hay là đoàn nhân mã hộ vệ Triệu-Vương Hoàng-Nhan-Liệt qua phong chức cho cha con Thiệt-Mộc-Chân vừa xong đang trên đường về Kim-Quốc. Mụ tìm cách nói trở để Hoàng-Nhan-Liệt khỏi biết rõ.

Nhận thấy bị mờ lừa cả hai mắt, thân hình tiêu tụy đáng thương nên Hoàng-Nhan-Liệt động lòng cho một con ngựa công về Kim-Quốc.

Về đến Yên-Kinh, Hoàng-Nhan-Liệt cho mụ giữ việc quét dọn hậu viên trong Vương-Phủ rộng mảnh mỏng, cây cối um tùm như một khu rừng rậm.

Từ đấy Mai-Siêu-Phong cố khổ trú thân tương đối an nhàn khỏi bị ai quấy nhiễu. Người trong Vương-Phủ thấy mụ là một phe nhàn cũng chẳng ai để ý, cứ ngày ngày vùi cho mụ một mớ thức ăn để sống.

Mai-Siêu-Phong nhào những đêm tối thăm ứ, tìm đến những kẻ vườn thất hẻo lánh để luyện lại võ công.

Hai năm sau, có một đêm, vào đó cách ba, Hoàng-Nhan-Khang còn trai Triệu-Vương Hoàng-Nhan-Liệt một mình vào hậu viên leo lên cây lấy tổ chim bắt gặp một bà mụ đang luyện tập võ thuật.

Hoàng-Nhan-Khang ngỡ nữ bắt mụ phải truyền dạy cho mình. Mai-Siêu-Phong nhận dạy nhưng buộc Khang phải thề y điều thật độc :

1. — Không được tiết lộ cho một người nào hay biết, kể cả Triệu-Vương và Vương-Phủ nữa.

2. — Không được tìm hiểu tên họ và lai lịch của mụ.

3. — Chỉ được học ba thế múa mà thôi.

4. — Hạn ngày tuyệt đối không được bán mạng đến đây, mọi điều kiện mủ.

5. — Nếu trái lời trên sẽ bị mụ đánh lũng đầu tức khắc.

Vì học mấy thế võ Mai-Siêu-Phong mà trong ngày hôm trước Hoàng-Nhan-Khang đã chạm tay như vuốt chim điều, bấu thủng vào Mực-Dịch rút từng mảnh thịt, đúng là một thế võ trong môn « Cửu-Ach-Hạch-Cốt-Trào ». Vì vậy nên Quách-Tĩnh đứng ngoài xem cũng nhận thấy Hoàng-Nhan-Khang là môn đệ của Hắc-Phong Song-Sắc.

Riêng Hoàng-Nhan-Khang tuy có học được thế võ ấy, nhưng cũng không biết thế gì và cũng không hề biết kẻ dạy mình là ai nữa.

Vài năm sau, Hoàng-Nhan-Khang cho biết Vương-Phụ sắp sang Mông-Cổ có việc, mụ yêu cầu Tiêu-Vương xin cho được theo đi vắng để mụ phần của chồng.

Khi đến Mông-Cổ, trong khi Hoàng-Nhan-Liệt đem Hoàng-Hồ-Tử-Quý gây hấn làm kẻ phản giáo giữa Vương-Hân và Thiết-Mộc-Chân thì Mai-Siêu-Phong đi tìm phần mộ của Trần-Huyền-Phong để tế phượng không gặp. Mụ mới đi tìm Giang-Nam-Lục-Quái để trả thù rửa hận.

Lần này mụ đã luyện con roi võ cũng lợi hại.

Chồng may cho Mụ, khi đang luyện tập trên chóc núi mà khi xưa hai vợ chồng còn lưu lại chia cái sợ người lại bị Trương-Giáo-Tôn-Châu là Đôn-Dương Tử Mã Ngọc, cũng Quách-Tĩnh và Giang-Nam-Lục-Quái phát hiện được lập trận đồ giả để đánh đòn càn nào cho mụ phải nể sợ. Trong lúc vô tình, Mã-Ngọc có lộ mặt cầu về bị thuật luyện công cho Mai-Siêu-Phong nghe được.

Khi về tới Vương-Phụ, mụ tìm ra được một Đại-huyết, rồi tự tay đào thêm một đường huyết đạo, làm một cái nhà nhỏ trong đây huyết, đêm đêm xuống đó tập nội công điều hòa chơn khí theo mấy huyết để học hôm được của Mã-Ngọc.

Mai-Siêu-Phong tập rất tấn tới, nhưng ngặt nỗi luyện không đúng phương pháp nên dần dần chân hoá bị dòn xuống rún, không nổi lên được cho nên sau một thời gian bị bán thân bắt tội cả phần người phía dưới hoàn toàn tế liệt phải ngồi mãi trong đây huyết này không một ai hay biết.

Ngày để từ của mụ là Hoàng-Nhan-Khang cũng không biết được vì theo lời thế thì mụ muốn ở đâu tùy ý không được tìm hỏi.

May thay, đêm nay tinh cờ dung rudi khiến Quách-Tĩnh ra xuống đây. Nếu chậm một vài ngày chắc mụ phải ngồi mãi một chỗ đến chết đói và chôn thây nơi đây huyết cũng như bao nhiêu thầy đồ bị Hoàng-Nhan-Liệt giết ném xuống từ trước.

Mai-Siêu-Phong đã ăn lại bao nhiêu hình ảnh đi vắng lần lượt quay cuồng trong ký ức. Mụ không còn nhớ bàn tay mình đã bắt bao nhiêu người rồi. Nhưng nhớ lại cái đêm tự nguyện trên đinh hoang sơn ác đầu công Giang-Nam-Thất-Quái, bị qua báo nhử tiền. Chồng mụ bị bỏ mạng dưới tay một đứa con nít sáu tuổi miệng còn hơi sữa. Còn mụ phải kéo dài cuộc đời cô độc, tàn phế với đôi mắt mù lòa, và ngày nay thêm bán thân bắt tội. Càng nghĩ, Mai-Siêu-Phong càng tức giận bưng bưng, và tự nhiên hai tay mụ càng siết mạnh vào cổ họng Quách-Tĩnh.

Phen này mụ nhất định bóp nát sợ dữ cứu nhân để báo oán cho chồng nhưng chưa ra tay.

Quách-Tĩnh biết không thể nào thoát khỏi bàn yêu của Mai-Siêu-Phong một việc :

— Hôm nay rui lọt vào tay mi, ta không thể nào thoát chết. Nhưng trước khi nhắm mắt ta muốn xin mi một điều chắc, không hay mi có không chịu hay không ?

Mai-Siêu-Phong ngược lên mặt trời cười như ma rống rồi bảo :

— Mi muốn gì cứ nói nghe thôi.

Quách-Tĩnh nói chậm rãi, phần mình từng tiếng một :

— Sau khi ta chết rồi, yêu cầu mi lấy bọc thuốc trong miệng ta đem giao cho Vương-Đạo-trưởng hiện đang ở phía tây Thành ngoài. Ta không bao giờ quên ơn mi.

Mai-Siêu-Phong cười lên một tràng dài nữa và quát lớn :

— Không được đâu con ! Ta bình an không bị ai tìm đến chuyên họ nghĩa, Có chuyện gì cũng mặc mi và mặc kệ lão Đạo-sĩ ấy ! Không hỏi đầu lo cho rúc rồi. Đêm nay trời xui đất khiến o n gia tìm gặp oan gia. May đã tự dẫn xác tới đây ta báo được thù chồng và cũng một dịp may ta thoát khỏi địa huyết. Nếu may không đến, hay chậm một vài hôm chắc tao cũng đã thành con ma đói rồi.

Hay là hồn chồng tao linh thiêng xui khiến may đem sợ đến đây để tao giết may, chọc thủng sợ may để trả thù cho báo.